

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO NĂM 2018

I. Thông tin chung.

1. *Thông tin khái quát.*

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900793002.
- Vốn điều lệ: 13.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 13.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- + Tổng Công ty Hợp tác kinh tế: 6.630.000.000 đồng, chiếm 51%.
- + Các cổ đông khác: 6.370.000.000 đồng, chiếm 49%.
- Địa chỉ: Số 187, Lê Duẩn, P.Trung Đô, TP Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 02383.592 542.
- Số fax: 02383.592 541.
- Website: www.truongsontourist.com.vn
- Mã cổ phiếu: TSD

Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển:
- + Ngày thành lập: 02/08/2016.
- + Thời điểm niêm yết (Upcom): 29/12/2017.
- Các sự kiện khác: không.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

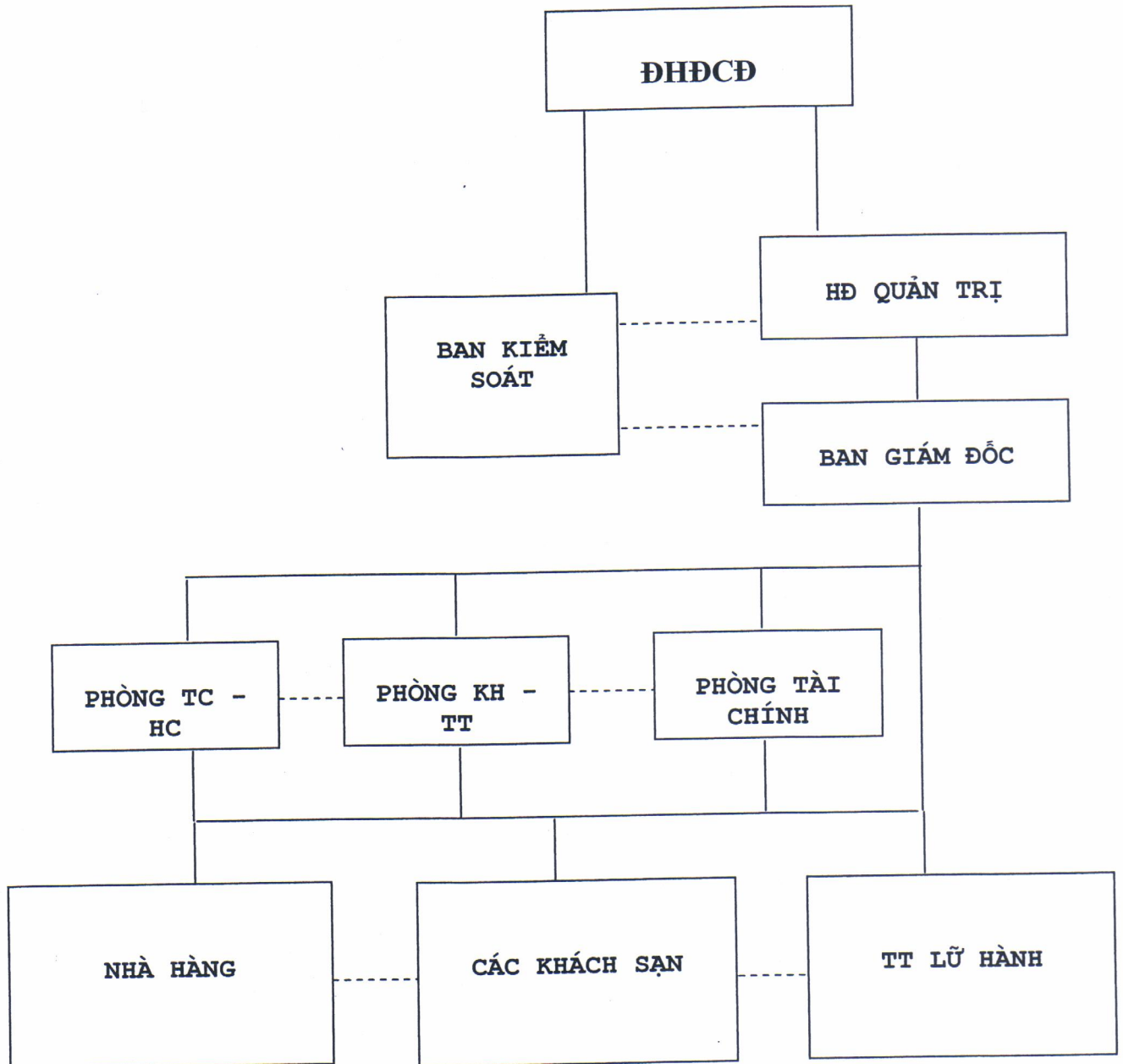
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh Khách sạn, Nhà hàng, Lữ hành quốc tế và nội địa.
- Địa bàn kinh doanh:
- + Trụ sở Công ty: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.
- + Trung tâm Lữ hành Quốc tế và nội địa: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.

- + Khách sạn Hòn Ngr: Số 228 Bình Minh – TX Cửa Lò – Nghệ An.
 - + Khách sạn Xuân Lam: TT Xuân An – Nghi Xuân – Hà Tĩnh
 - + Khu Du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim: Nước Sốt – Sơn Kim 1 – Huyện Hương Sơn – Hà Tĩnh.
 - + Nhà hàng Sen Vàng: Số 39A – Lê Hồng Phong – TP Vinh – Nghệ An (chấm dứt hoạt động từ tháng 11/2018).
 - + Khách sạn Chaluenxay: Đường Khuonbounlom – TP Viêng Chăn – CHDCND Lào.
 - + Khách sạn Mê Kông: Đường Setthathilat – Huyện Thakhek – Khăm Muôn – CHDCND Lào.
 - + Khách sạn Paksan: Huyện Paksan – Tỉnh Bolykhamxay – CHDCND Lào.
 - + Khách sạn Xiêng Khoảng: Phonxavan – Xiêng Khoảng – CHDCND Lào.
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần, quản lý trực tiếp các đơn vị trực thuộc.

Danh sách HĐQT:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Khắc Lâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị (từ 24/2/2018)
2	Võ Văn Hiệp	Chủ tịch Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ 24/2/2018)
3	Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên Hội đồng quản trị (miễn nhiệm từ 24/2/2018)
4	Nguyễn Mạnh Hải	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty
5	Phan Trung Kiên	Ủy viên Hội đồng quản trị (bổ sung từ 24/2/2018)

- Cơ cấu bộ máy quản lý, sơ đồ tổ chức:



- Các đơn vị trực thuộc:

+ Trung tâm Lữ hành Quốc tế và nội địa: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.

Ngành nghề kinh doanh chính: Lữ hành quốc tế và nội địa.

+ Khách sạn Hòn Ngư: Số 228 Bình Minh – TX Cửa Lò – Nghệ An.

Ngành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.

+ Khách sạn Xuân Lam: TT Xuân An – Nghi Xuân – Hà Tĩnh

Ngành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.

+ Khu Du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim: Nước Sốt – Sơn Kim 1 – Huyện Hương Sơn – Hà Tĩnh.

2900
CÔNG
CỐ P
DU
LỊCH
CƠ
'NH-T

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, ngâm tắm nước khoáng nóng.

+ Nhà hàng Sen Vàng: Số 39A – Lê Hồng Phong – TP Vinh – Nghệ An.

Nghành nghề kinh doanh chính: Ăn uống.

+ Khách sạn Chaluenxay: Đường Khuonbounlom – TP Viêng Chăn – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ Khách sạn Mê Kông: Đường Setthathilat – Huyện Thakhek – Khăm Muôn – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ Khách sạn Paksan: Huyện Paksan – Tỉnh Bolykhamxay – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ Khách sạn Xiêng Khoáng: Phonxavan – Xiêng Khoáng – CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

4. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý để hoạt động của Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO đạt hiệu quả cao hơn.

+ Tạo ra các đơn vị hoạt động hiệu quả, có sức cạnh tranh lớn trên địa bàn hoạt động trên cơ sở cơ cấu lại các đơn vị theo hướng tập trung nguồn lực và đào tạo chuyên môn nghiệp vụ sâu theo ngành kinh doanh chính.

+ Tìm kiếm thêm các đầu mối, nhưng tránh cạnh tranh nội bộ và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; ứng dụng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế.

+ Nâng cao sức cạnh tranh, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

+ Tập trung vào lợi nhuận để đảm bảo Công ty tạo lập được các đơn vị kinh doanh bền vững.

+ Nâng cao uy tín, thương hiệu và năng lực cạnh tranh của Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO và từng đơn vị trên thị trường trong và ngoài nước.

+ Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn và các mục tiêu phát triển bền vững:

+ Xây dựng Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và cơ sở hạ tầng hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, doanh thu hàng năm tăng trưởng tốt, đảm bảo đời sống cao cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.



+ Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu của Công ty, củng cố, tích tụ lực lượng sản xuất để tạo ra sự thay đổi về chất, về quy mô trong toàn Công ty, nâng cao năng lực, tạo ra sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong nước và nước bạn Lào, khẳng định thương hiệu Công ty trên thị trường du lịch, dịch vụ.

+ Xây dựng Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO trở thành một công ty mạnh, có quy mô lớn, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa nghiệp vụ, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển.

+ Phát triển tập trung vào các ngành nghề chính đã chọn, Công ty sẽ sắp xếp các đơn vị thành viên và phân công nhiệm vụ để giảm chi phí quản lý, tập trung vào năng lực, sở trường, kinh nghiệm và xây dựng quy mô đủ lớn để tạo ra thế cạnh tranh.

5. Các rủi ro:

- Do ngành nghề SXKD của Công ty là du lịch khách sạn nên chịu rủi ro nhiều từ điều kiện an ninh trật tự, chính trị. Ngoài ra còn chịu rủi ro lớn từ những sự cố về môi trường (như sự cố môi trường biển miền Trung, chính sách vĩ mô của Chính phủ Lào). Các rủi ro khác như thiên tai, bão lụt là những rủi ro bất khả kháng, mỗi khi xảy ra đều gây thiệt hại về tài sản và hoạt động chung của Công ty.

- Do đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là du lịch dịch vụ nên tỷ suất lợi nhuận không cao, việc mở rộng kinh doanh ra thị trường có nhiều hạn chế.

- Do hệ thống Pháp luật của CHDCND Lào có những thay đổi nên việc kinh doanh của các đơn vị ở Lào có thể gặp rủi ro khi nước Lào thay đổi chính sách vĩ mô.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, tình hình an ninh chính trị trong nước và bạn Lào cơ bản được giữ vững. Công ty cổ phần du lịch Trường Sơn COECCO triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện gặp nhiều khó khăn. Sau sự cố môi trường biển đến nay lượng khách quay trở lại nghỉ dưỡng biển Cửa Lò có phần hạn chế, nhất là khách có mức tiêu dùng cao. Bên cạnh đó nhiều địa phương đẩy mạnh phát triển du lịch biển tiếp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến Khách sạn Hòn Ngự. Ở Lào, chính phủ có chủ trương thắt chặt trong quản lý kinh tế nhất là xuất khẩu gỗ tròn, khai khoáng dẫn đến khách là thương nhân kinh doanh buôn bán sút giảm mạnh, trong đó có thương nhân người Việt nam. Nước bạn từng bước kiểm soát chặt người lao động nước ngoài đã làm gia tăng chi phí của các đơn vị và giảm lượng khách hàng một cách đáng kể.

Sự cạnh tranh trên địa bàn lớn, nhiều nhà hàng, khách sạn có quy mô mọc lên nhiều, trong khi cơ sở hạ tầng của công ty đã xuống cấp, hỏng hóc nhiều. Phần lớn đều

được đầu tư đã lâu, hàng năm công tác duy tu bảo dưỡng nâng cấp ít do nguồn vốn còn hạn chế

Kết quả SXKD:

- Doanh thu: 54.300.560.295 đồng. Đạt 83,05% KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế: (1.520.597.123) đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH: %.
- Thu nhập BQ của người lao động: 5.948.195 (73% KH năm).

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

a. Ông Nguyễn Mạnh Hải - Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Họ và tên: **Nguyễn Mạnh Hải**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 182246760. Ngày cấp: 11/07/2014. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 17/09/1978.
- Nơi sinh: TP Vinh – Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 0915001125.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
Từ 1986 đến 1997	Học sinh	
Từ 1997 đến 1999	Sinh viên cao đẳng	
Từ 2000 đến 2004	Sinh viên Đại học Thương Mại	
Từ 11/2004 đến 12/2007	Khách sạn Mê Kông - Công ty Du lịch Trường Sơn	Điều hành khách sạn
Từ 1/2008 đến 11/2008	Khách sạn Mê Kông - Công ty Du lịch Trường Sơn	Phó GD Khách sạn
Từ 12/2008 đến 09/2017	Khách sạn Mê Kông - Công ty Du lịch Trường Sơn	GD Khách sạn
Từ 10/2017 đến nay	Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO	Giám đốc

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 16.610 cổ phần, chiếm 1,28% vốn điều lệ.

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 20.600 cổ phần, chiếm 1,58% vốn điều lệ.

+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 0.

- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan: không

b. Bà Nguyễn Thị Quý – Kế toán trưởng

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Quý**

- Giới tính: Nữ

- Số CMND: 181854100. Ngày cấp: 24/12/2005. Nơi cấp: CA Nghệ An.

- Ngày sinh: 10/02/1973

- Nơi sinh: Nghi Vạn – Nghi Lộc - Nghệ An.

- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

- Địa chỉ thường trú: Phường Hưng Bình – TP Vinh - Nghệ An.

- Địa chỉ hiện tại: Phường Hưng Bình – TP Vinh - Nghệ An

- Số điện thoại: 0912495517

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Tài chính kế toán.

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 3.970 cổ phần, chiếm 0,3% vốn điều lệ.

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 3.970 cổ phần, chiếm 0,3% vốn điều lệ.

+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 00 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

c. Ông Phan Trung Kiên - Trưởng phòng Kế hoạch – Thị trường, Người phụ trách công bố thông tin

- Họ và tên: **Phan Trung Kiên**

- Giới tính: Nam

- Số CMND: 182178275. Ngày cấp: 07/01/2011. Nơi cấp: CA Nghệ An.

- Ngày sinh: 10/09/1978.

- Nơi sinh: TP Vinh – Nghệ An.



- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 0912249055.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 6.360 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 6.360 cổ phần, chiếm 0,45% vốn điều lệ.
- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Từ 01/01/2018 bà Nguyễn Thị Quý thay ông Hồ Sỹ Thắng làm Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên: 98 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Đầu tư xây dựng nhà 2 tầng – Khách sạn Mê Kông.

Tổng mức đầu tư: 5.700 triệu đồng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: không.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	31.135,5	27.065	86,93
Doanh thu thuần	57.946	54.300	93,71
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.305)	(2.370,5)	
Lợi nhuận khác	154,5	850	550,16
Lợi nhuận trước thuế	(3.151,5)	(1.541)	
Lợi nhuận sau thuế	(3.575,6)	(1.541)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

- Chú thích:

+ Các đơn vị hoạt động ở Việt Nam lỗ không nộp thuế TNDN, các đơn vị ở Lào có lợi

nhuận nên nộp thuế TNDN ở Lào nên lợi nhuận sau thuế lỗ thêm.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,16	1,73	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	2.068	1.382,7	
Nợ ngắn hạn	16.044,6	15.388	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,7	1,5	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,68	0,72	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	20,14	42,5	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,86	2	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0	0	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở	0	0	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0	0	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0	0	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 1.300.000 cổ phần.



Trong đó:

+ Cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.184.000 cổ phần.

+ Hạn chế chuyển nhượng: 116.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

+ Cổ đông lớn (trên 5% vốn điều lệ): 01 cổ đông;

+ Cổ đông nhỏ: 132 cổ đông;

- Cơ cấu cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:

+ Cổ đông là tổ chức: 01 cổ đông;

+ Cổ đông cá nhân: 132 cổ đông;

- Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước: 133 cổ đông;

+ Cổ đông ngoài nước: 0 cổ đông;

- Cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

+ Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông;

+ Cổ đông khác: 132 cổ đông;

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không.

e) Các chứng khoán khác: không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Điện năng: 1.274.000 KW.

- Gas: 41.000 kg.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: 145 KW.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không.

6.3. *Tiêu thụ nước*: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): 15.160 m³

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước máy + nước ngầm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0.

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng lao động: 98 người.

+ Thu nhập bình quân: 5.948.195 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: theo quy định của Pháp luật.

6.6. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*.

Tham gia các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

6.7. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: theo quy định.*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty xây dựng và đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật cho năm kế hoạch 2018. Công ty đã triển khai Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, quán triệt đầy đủ đến toàn thể người lao động. Tiến hành phân bổ và giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị. Trong năm qua một số đơn vị đạt kết quả kinh doanh khá như Khách sạn Mê Kông, trung tâm lễ hành. Bên cạnh đó một số đơn vị Khách sạn Hòn Ngự, Khách sạn Paksan, Khách sạn Chaluenxay, Khu Du lịch sinh thái Sơn Kim còn gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh, tình hình thị trường khách hàng chưa có sự biến chuyển nhiều, còn dễ xảy ra thua lỗ. Đặc biệt, qua phân tích, đánh giá thị trường, Công ty nhận thấy tình hình kinh doanh của Nhà hàng Sen Vàng khó khăn trong năm 2018



và sẽ ảnh hưởng lâu dài đến các năm tiếp theo nên đã đề nghị Hội đồng quản trị thanh lý hợp đồng trước thời hạn.

Các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm cụ thể là:

- Về công tác thị trường:

Chủ động trong công tác thị trường, xúc tiến mở rộng hình ảnh của công ty cũng như các đơn vị thành viên thông qua các kênh truyền thông như internet, mạng xã hội, trang Web công ty. Công ty đã chỉ đạo và xác định phương hướng làm thị trường cho một số đơn vị yếu công tác thị trường như: khách sạn Paksan, Chaluenxay, Xiêng Khoảng, Trung tâm Lữ hành.

Tăng cường biện pháp quản lý bằng việc xây dựng các quy trình, quy định chuyên ngành về Lữ hành, Khách sạn và tiến hành phổ biến, hướng dẫn thực hiện đến các đơn vị cũng như mọi người lao động.

Tăng cường thị trường tại chỗ, nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ, tác phong lễ tiết, chất lượng cảnh quan khuôn viên đơn vị tiến tới hình ảnh chuyên nghiệp theo quy trình của ngành du lịch, dịch vụ

Quản lý, điều chuyển lao động phù hợp giữa các đơn vị nhằm tạo được việc làm và thu nhập cho người lao động, đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh các đơn vị.

- Về công tác tài chính:

Công tác tài chính của Công ty còn nhiều yếu kém. Trình độ, năng lực của cán bộ tài chính – kế toán còn thiếu và yếu. Công tác thu hồi công nợ còn chậm.

Chưa chủ động tìm nguồn vốn bổ sung vào hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, chưa có nhiều biện pháp thu hồi công nợ nên nguồn vốn không đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2018.

Còn để xảy ra tình trạng sai phạm về tài chính ở các đơn vị, công tác quản lý tài chính, công nợ còn lỏng lẻo, không đáp ứng được yêu cầu quản lý.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đến ngày 31/12/2018, tổng tài sản của Công ty là: 27.065 triệu đồng. Giảm 4.070,5 triệu đồng.

Trong đó: TS ngắn hạn giảm là: 7.510 triệu đồng. Lý do: tiền mặt giảm 1.139 triệu đồng. Các khoản phải thu tăng 1.787 triệu đồng. Trả trước cho người bán giảm: 4.078 triệu đồng.

TS dài hạn là 15.852,2 triệu đồng. Tăng 3.439,4 triệu đồng do tăng TSCĐ.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả: 19.588 triệu đồng.

Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn: 15.388 triệu đồng.

0793
PH
LỊCH
NG
DECC
T.N

+ Nợ dài hạn: 4.199,8 triệu đồng.

- Biến động lớn về các khoản nợ: không.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:* Cải tiến mô hình quản lý cho phù hợp với mô hình mới của Công ty.

4. *Kế hoạch phát triển năm 2019:*

Một số chỉ tiêu chính của Công ty năm 2018:

- Giá trị sản xuất:	45.293,7 triệu đồng.
- Doanh thu:	51.327 triệu đồng.
- Tổng chi phí:	51.027 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	300 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	190,6 triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH:	2,31 %.
- Lao động bình quân:	91 người.
- Thu nhập BQ của người lao động:	7.871.318 đồng/người/tháng.
- Nộp ngân sách:	3.197 triệu đồng.
- Giá trị tăng thêm:	15.809 triệu đồng.
- Trả cổ tức:	0%

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* không.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:* tuy kết quả hoạt động của Công ty không đạt kế hoạch đề ra nhưng HĐQT đánh giá sự nỗ lực của Công ty. Nguyên nhân lỗi chủ yếu do chi phí thuê Khách sạn Chaluenxay cao, hoạt động của các đơn vị ở Lào chịu nhiều ảnh hưởng của mưa lũ. Ngoài ra, các đơn vị đã có nhiều cố gắng trong việc tiết kiệm điện năng, gas, nước.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động của Công ty; những vấn đề phát sinh đã chủ động báo cáo Hội đồng quản trị để xin ý kiến Chủ sở hữu, lấy ý kiến thống nhất trong Hội đồng quản trị để có quyết định kịp thời .

Các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm theo dõi từng lĩnh vực được phân công, giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời của bộ máy cơ quan Công ty hoạt động thuận lợi và có hiệu quả.

* **Điểm mạnh:**

- Sự phối hợp nhịp nhàng trong công việc giữa HĐQT và Ban điều hành.
- Một số đơn vị kinh doanh đạt kết quả tốt.
- Công tác đầu tư sửa chữa, mua sắm bổ sung CCDC đảm bảo theo yêu cầu và kế hoạch đã được phê duyệt.

*** Điểm yếu:**

- Các chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch đề ra: Doanh thu 54.300 triệu đồng (đạt 83,05% KH năm). Lợi nhuận trước thuế (1.940) triệu đồng. Thu nhập bình quân NLĐ đạt 5.948.195 (73% KH năm).

- Công ty nói chung và một số đơn vị hoạt động chưa có hiệu quả.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2019, HĐQT nhận định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước cũng như nước bạn Lào có sự ổn định, thu nhập và đời sống của người dân ngày một nâng lên, hệ thống giao thông đi lại có nhiều thuận tiện là cơ sở cho ngành du lịch phát triển. Tại Việt Nam, lượng khách tour đã và đang được xúc tiến mở rộng.

Ở Lào, các khách sạn vẫn chủ yếu khai thác nguồn khách công vụ, khách du lịch từ Việt Nam – Thái Lan – Trung Quốc. Khách sạn Chaluenxay, khách sạn Paksan, Khu Du lịch sinh thái Sơn Kim vẫn tiếp tục khó khăn.

Các chế độ chính sách Nhà nước về tiền lương, Bảo hiểm, chi phí lao động tại Lào, các giá cả đầu vào tăng (như điện, nhiên liệu, nước...) làm tăng giá thành và ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.

Trình độ, năng lực quản lý điều hành chuyên ngành du lịch khách sạn Nhà hàng, lễ hành một số cán bộ chủ chốt các cấp còn hạn chế; cũng như đội ngũ lao động kỹ năng, tay nghề chuyên môn còn chưa có đào tạo chuyên nghiệp; trái nghề trái ngành.

Các đơn vị khách sạn trang thiết bị, hạ tầng, công năng xuống cấp; hỏng hóc nhiều ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ và hiệu quả kinh doanh.

Địa bàn hoạt động của các đơn vị trong công ty đứng chân hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều vùng miền, cả Việt Nam và Lào nên có khó khăn trong công tác đi lại, phối hợp điều hành.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn ĐL	Ghi chú
1	Võ Văn Hiệp (nghỉ từ 24/2/2018)	Chủ tịch HĐQT	373.000	28,69%	Vốn Nhà nước: 363.000 CP; 27,92% VĐL
2	Nguyễn Việt Hùng	Thành viên	307.600	23,66%	Vốn Nhà nước:

	(nghị từ 24/2/2018)	HĐQT			300.000 CP; 23,08% VDL
3	Nguyễn Khắc Lâm	Thành viên HĐQT	373.000	28,69%	Vốn Nhà nước: 363.000 CP; 27,92% VDL
4	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	328.200	25,24%	Vốn Nhà nước: 300.000 CP; 23,08% VDL
5	Phan Trung Kiên	Thành viên HĐQT	6.360	0,45%	

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày tháng năm	Nội dung
1	05/NQ-HĐQT (Đại hội đồng cổ đông bất thường)	24/02/2018	Miễn nhiệm các thành viên HĐQT gồm các Ông: Võ Văn Hiệp, Nguyễn Việt Hùng, Nguyễn Mạnh Hải và Trưởng BKS bà Nguyễn Thị Quý và Bầu bổ sung các Ông sau vào HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021: Nguyễn khắc Lâm, Nguyễn Mạnh Hải, Phan Trung Kiên.
2	01/NQ-HĐQT	9/01/2018	Thông qua: Xác định, tìm ra nguyên nhân hoạt động đạt kết quả thấp của Công ty và một số đơn vị.
3	04/NQ-HĐQT	23/01/2018	Chấm dứt Hợp đồng lao động với một số lao động vi phạm kỷ luật trong thời gian qua.
4	06/NQ-HĐQT	24/02/2018	Bầu đ/c Nguyễn Khắc Lâm làm chủ tịch HĐQT Công ty, miễn nhiệm đ/c Hồ Sỹ Thắng kế toán trưởng, Bổ nhiệm đ/c Nguyễn Thị Quý làm Kế toán trưởng Công ty
5	10/NQ-HĐQT	01/03/2018	Nghiêm túc thực hiện Kết luận của Tổng giám đốc Tổng công ty

			Hợp tác kinh tế, Hội đồng Quản trị về những sai sót của Đ/c Hồ Sỹ Thắng.
6	07/NQ-HĐQT	15/5/2018	Thanh lý Hợp đồng với số lao động tại Khách sạn Vũ Hương do không bố trí được công việc tại các đơn vị khác.
7	08/QĐ-HĐQT	01/03/2018	Miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty đối với đ/c Hồ Sỹ Thắng
8	09/QĐ-HĐQT	01/03/2018	Bổ nhiệm đ/c Nguyễn Thị Quý làm Trưởng phòng Tài chính, kiêm Kế toán trưởng Công ty
9	10/QĐ-HĐQT	01/03/2018	Kiểm điểm, làm rõ những sai sót trong tài chính của đồng chí Hồ Sỹ Thắng.
10	15/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Nguyễn Anh Tuấn làm Phó Phòng kế hoạch- Thị trường công ty kiêm giám đốc khách sạn Hòn Ngự
11	16/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Lê Thị Hoa làm Giám đốc nhà hàng Sen Vàng
12	17/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Phạm Thị Phương Loan làm Giám đốc khách sạn Xuân Lam
13	18/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Nguyễn Thanh Minh làm Giám đốc khách sạn Chaluenxay
14	19/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Lê Văn Duẩn làm Giám đốc khách sạn Xiêng Khoảng
15	20/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Nguyễn Văn Tiến làm Giám đốc khách sạn Paksan
16	21/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Lê Đức Tài làm Điều hành khách sạn Paksan
17	22/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Trần Quang Sâm làm Điều hành khách sạn

			Chaluenxay
18	23/QĐ-HĐQT	24/03/2018	Bổ nhiệm Đ/c Nguyễn Đình Kỳ làm Điều hành Nhà hàng Sen Vàng
19	34/NQ-HĐQT	31/03/2018	Thông qua: Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp khách sạn Hòn Ngu
20	36/NQ-HĐQT	28/5/2018	Thông qua kết quả SXKD quý 1 và kế hoạch SXKD quý 2/2018
21	42/NQ-HĐQT	02/07/2018	Báo cáo chủ sở hữu về tình hình khắc phục nợ của các cá nhân. Đồng thời tiếp tục yêu cầu các cá nhân chịu trách nhiệm và khẩn trương khắc phục các khoản đang nợ theo thông báo của Công ty
22	47/NQ-HĐQT	03/8/2018	Thông qua: KQ SXKD Q2 và Kế hoạch SXKD Q3.
23	49/NQ-HĐQT	13/8/2018	Giao cho khách sạn Mê Kông toàn quyền ký kết, quản lý vận hành, vay vốn tại ngân hàng Lào Việt và trích nguồn thu từ khách sạn Mê Kông trả nợ ngân hàng.
24	57/NQ-HĐQT	28/9/2018	Thanh lý trước thời hạn Hợp đồng thuê Nhà hàng Sen Vàng.
25	64/NQ-HĐQT	08/11/2018	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý 2 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2019
26	69/NQ-HĐQT	15/11/2018	Thanh lý Hợp đồng với số lao động tại Nhà hàng Sen vàng do không bố trí được công việc tại các đơn vị khác.
27	72/NQ-HĐQT	23/11/2018	Thông qua dự toán cải tạo sửa chữa nhà hàng, phòng ăn VIP, sân vườn cafe ở khách sạn Mê Kông

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số cổ	Tỷ lệ/vốn	Ghi chú
-----	------------	---------	-------	-----------	---------

	HĐQT		phiếu	ĐL	
1	Nguyễn Thị Quý	Trưởng BKS	3.970	0,3%	Miễn nhiệm từ 24/2
2	Thiều Thị Yến	Trưởng BKS	5.000	0,38%	Bổ nhiệm từ 24/2
3	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên BKS	10.000	0,77%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hoạt động khách quan, độc lập trong việc giám sát mọi hoạt động của công ty nên thường xuyên được tiếp xúc trực tiếp với các thông tin, dữ liệu tài chính, kinh doanh của Công ty. Thành viên ban kiểm soát đã trực tiếp theo dõi theo từng lĩnh vực được phân công, giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty. Đồng thời, tham mưu, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD. Kiểm tra giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định, quyết định, chỉ thị, Nghị quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình về tuyển dụng, đào tạo, chế độ, chính sách tiền lương, thù lao, bảo hiểm. Giám sát việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật. Thẩm định báo cáo tài chính tháng, quý, 6 tháng, năm, báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn, đánh giá xếp loại hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

Trưởng ban kiểm soát được tham gia 100% cuộc họp của HĐQT để lắng nghe và tham gia ý kiến với tất cả mọi mặt. Quản trị tài chính, điều hành SXKD, các hợp đồng kinh tế. Đặc biệt tham gia hoàn thiện các Quy chế quản lý Công ty.

c) Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Quý	Trưởng ban	01	20%	Miễn nhiệm từ T2
2	Thiều Thị Yến	Trưởng ban	05	100%	
3	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	05	100%	

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã có 04 phiên họp thường kỳ, 01 lần họp bất thường về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm trưởng ban kiểm soát.

- Đã ban hành 05 báo cáo và 01 biên bản.

Các văn bản đã ban hành:

STT	Số văn bản	Thời gian	Nội dung
1	01/BC-BKS	23/02/2018	Báo cáo về công tác hoàn thiện hoàn thành báo cáo tài chính năm 2017
2	01/BB-BKS	24/2/2018	Bầu bà Thiều Thị Yên làm Trưởng Ban kiểm soát
3	02/BC-BKS	15/3/2018	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017
4	03/BC-BKS	23/5/2018	Báo cáo hoạt động của BKS Quý 1/2018
5	04/BC-BKS	15/8/2018	Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018
6	05/BC-BKS	01/11/2018	Báo cáo của ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Lợi ích khác	Ghi chú
1	Nguyễn Mạnh Hải	Giám đốc CT	230.400.000	0	0	
2	Hồ Sỹ Thắng	KTT	31.056.909	0	0	
3	Nguyễn Thị Quý	KTT	152.000.000			Từ tháng 2

- Lương Chủ tịch HĐQT: 180.000.000 đồng.

- Thù lao Thành viên HĐQT: 80.640.000 đồng (4 người).

- Lương Trưởng ban kiểm soát: 29.709.091 đồng (2 tháng).

- Thù lao Thành viên BKS: 61.560.000 đồng (2 người).

Tổng cộng: 765.366.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm sáu sáu nghìn đồng).

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2018: không.

VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề nêu tại đoạn Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ và ảnh hưởng của chúng (nếu có), Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn Coecco tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng

33002
 S TY
 H AN
 CH
 SON
 CO
 GHE A

như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn bộ Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán; được đính kèm với báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty tại Website: www.truongsontourist.com.vn đồng thời cũng lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty tại **Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.**

Đề nghị Quý cổ đông tham khảo theo chỉ dẫn trên./.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



NGUYỄN MẠNH HẢI

